

Bản án số: 175/2022/HS-PT

Ngày: 19/10/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Vinh.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nhiên

Ông Nguyễn Gia Lương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Hoài Đức - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng T - Kiểm sát viên.

Ngày 19/10/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 140/TLPT-HS ngày 25 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo **Trần Phú Đ**, do có kháng cáo của bị cáo **Trần Phú Đ** đối với bản án hình sự sơ thẩm số 18/2022/HSST ngày 19/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Phú Đ, sinh năm 1966 tại **huyện L, tỉnh Bắc Giang**; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: **Thôn P, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/10; con ông **Trần Phú L** (đã chết) và con bà **Nguyễn Thị S** (đã chết); gia đình có 05 anh em ruột, bị cáo là con thứ 05 trong gia đình; bị cáo có vợ là **Phùng Thị C**, sinh năm 1978; bị cáo có 04 con, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Chưa; bị can bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 20/12/2021 đến ngày 29/12/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 55 phút ngày 20/12/2021, tại nhà **Trần Phú Đ**, **Công an huyện L** bắt quả tang **Trần Phú Đ** đang có hành vi thanh toán tiền thắng thua số lô, số đề và bán số lô, số đề cho các đối tượng **Trần Văn T1** và **Hoàng Văn K**.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ trên người **Trần Phú Đ** số tiền 11.575.000 đồng; **T2** trên mặt bàn nơi **Đ** ngồi: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu ghi, ngoài có ốp nhựa màu đỏ-hồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu trắng-hồng; 01 quyển vở mặt bìa ghi chữ "XUÂN HẠ THU ĐÔNG", bên trong có 23 tờ giấy ghi ký tự chữ, số; 03 tờ kê dự thưởng xổ số lô tô đề các ngày 16/11/2021, 18/12/2021, 20/12/2021; 01 tờ giấy bị xé nham nhở, một mặt ghi nhiều ký tự chữ, số; 03 phiếu vé xổ số kiến thiết Bắc Giang đề số seri 067607, 067725, 067528 trên mặt ghi các ký tự chữ, số; 13 phiếu vé xổ số kiến thiết Bắc Giang, chưa ghi ký tự chữ, số; 02 bút nước chữ A; 01 máy tính Casio; Thu giữ trên người **Trần Văn T1**: 01 vé xổ số kiến thiết Bắc Giang có số seri 027424 đề ngày 19/12/2021; 01 vé xổ số kiến thiết Bắc Giang có số seri 067599 đề ngày 20/12/2021, trên hai vé xổ số đều ghi nhiều ký tự chữ và số; Thu giữ trên người **Hoàng Văn K**: 01 vé xổ số kiến thiết Bắc Giang có số seri 067525 đề ngày 20/12/2021.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của **Trần Phú Đ**, thu giữ: 05 bảng kê dự thưởng xổ số lô tô đề các ngày 28/10/2021, 29/10/2021, 30/10/2021, 31/10/2021, 01 bảng kê không đề ngày, mặt sau ghi nhiều ký tự chữ, số; 01 tờ giấy dòng kẻ đề ngày 24/10/2021, hai mặt giấy ghi nhiều ký tự chữ, số; 01 vé xổ số kiến thiết Bắc Giang số seri 068478 đề ngày 09/9/2021; 01 đầu thu Camera, nhãn hiệu @Jhua và dây nguồn; 01 bảng kê dự thưởng xổ số lô tô ngày 21/11/2021.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định chữ viết, chữ số trên các cấp đề được ghi trên tờ vé số, tờ bảng kê dự thưởng, quyển vở mặt bìa ghi chữ "XUÂN HẠ THU ĐÔNG" thu giữ khi bắt quả tang và qua khám xét.

Bản kết luận giám định số 2097/KL-KTHS ngày 24/12/2021 của **Phòng K1 Công an tỉnh B** kết luận:

- Chữ ký dạng chữ viết, chữ viết có nội dung "Đông - **Trần Phú Đ**" trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu từ A1 đến A23; A27 đến A33) và chữ viết (chữ số) trên tài liệu cần giám định (ký hiệu từ A1 đến A27), A29 đến A32 - trừ các chữ viết bị tẩy xóa, sửa chữa nội dung) so với chữ ký, chữ viết của **Trần Phú Đ** trên tài liệu mẫu (ký hiệu từ M1 đến M6) là do cùng một người ký, viết ra.

- **Phòng K1** không kết luận giám định chữ viết (chữ số) trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A28, A33) so với chữ viết của **Trần Phú Đ** trên tài liệu mẫu (ký hiệu từ M1 đến M6) do xuất hiện các đặc điểm giống nhau và khác nhau không giải thích được.

Kết quả điều tra xác định được: Từ tháng 6/2020, **Trần Phú Đ** đăng ký hợp đồng bán vé xổ số kiến thiết cho **Công ty X**, **Chi nhánh huyện L**. Hàng ngày, **Đ** phải nộp số tiền dự thưởng của khách đến Chi nhánh Công ty xổ số theo mức giao khoán

500.000 đồng/ngày. Do mức tiền trả thưởng của Công ty X cho khách dự thưởng thấp nên để khuyến khích khách chơi và thu lợi bất chính, Đ đã lợi dụng việc kinh doanh xổ số tự ý đứng ra bán số lô, số đề trái phép cho khách qua đường sau đó không nộp về Công ty xổ số mà giữ lại tự thanh toán tiền thắng thua với người chơi; Đông chỉ nộp các số lô, số đề giá trị nhỏ về Công ty xổ số để đảm bảo doanh số và tránh sự phát hiện của Cơ quan chức năng. Về phương thức đánh bạc dưới hình bán số lô, số đề và đối chiếu trúng thưởng, Đ thống nhất với người chơi như sau:

- Dạng đề (gồm đề đặc biệt, đề nhất to, ba càng): Người chơi mua hai số cuối của giải đặc biệt hoặc giải nhất trong kết quả xổ số kiến thiết miền B mở thưởng trong ngày. Nếu hai số mà người chơi đã mua trùng với hai số cuối của giải đặc biệt hoặc giải nhất (tùy theo người chơi đã mua) của kết quả xổ số kiến thiết miền B mở thưởng ngày hôm đó thì sẽ được trả thưởng số tiền gấp 70 lần số tiền đã đặt cược, nếu không trúng thưởng thì mất số tiền đặt cược. Đối với ba càng thì là ba số cuối, nếu trúng thưởng được trả gấp 400 lần số tiền đặt cược.

- Dạng đầu số: Khách hàng mua số đề đầu từ 0 đến 9 tùy khách chọn một đầu số (ví dụ nếu khách chọn đầu 0 thì từ 00 đến 09 là 10 số, số tiền mua đầu số sẽ nhân với 10 lần) để so với hai số cuối giải đặc biệt hoặc nhất to tùy khách chọn trong kết quả xổ số kiến thiết miền B mở thưởng trong ngày. Nếu trúng thưởng thì khách được trả số tiền gấp 70 lần số tiền đã đặt cược, nếu không trúng thì sẽ mất số tiền đã đặt cược.

- Dạng lô: Người chơi mua hai số cuối trong tất cả 27 giải của kết quả Xổ số kiến thiết miền B mở thưởng trong ngày. Nếu hai số mà khách đã mua trùng với hai số cuối của bất kỳ giải nào trong 27 giải thì sẽ trúng thưởng. Mỗi 01 điểm lô mà khách mua sẽ được trả 80.000 đồng nếu trúng thưởng (1 điểm lô người chơi phải mua với giá là 22.500 đồng). Nếu số lô mà khách mua trùng với hai số cuối của nhiều giải thì được ăn tối đa gấp 3 lần tiền đặt cược (tức là 3 nháy) (1 điểm lô sẽ ăn được 240.000 đồng), nếu số lô khách mua trùng với hai số cuối của hai giải trong 27 giải (tức là 2 nháy) thì sẽ được ăn gấp đôi số tiền đã đặt cược (1 điểm lô được ăn 160.000 đồng), nếu không trúng thì khách sẽ mất số tiền đã đặt cược.

- Dạng lô xiên (gồm xiên hai, xiên ba, xiên bốn): Người chơi đặt cược 2 cặp số hoặc 3 cặp số hoặc 4 cặp số để cược với hai số cuối của tất cả các giải xổ số kiến thiết miền B. Nếu trúng được trả thưởng gấp 10 lần số tiền đã cược đối với lô xiên 2, gấp 40 lần đối với lô xiên 3, gấp 100 lần đối với lô xiên 4.

Quá trình điều tra, Trần Phú Đ khai trong các ngày 19/12/2021 và ngày 20/12/2021, Đ bán số lô, số đề cho khách tại nhà và ghi vào sổ để tự thanh toán thắng thua với khách hàng. Căn cứ các cấp đề thu giữ được, xác định lượng tiền Đông đánh bạc cụ thể như sau:

- Ngày 19/12/2021, Đ bán số lô, số đề cho người chơi (là khách qua đường) được tổng số tiền là: 14.377.500 đồng, gồm: Tiền bán số lô được 465 điểm lô x

22.500 đồng = 10.462.500 đồng; tiền bán đề ba số được 600.000 đồng; tiền bán số đề được 3.315.000 đồng. Theo kết quả mở thưởng Xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 19/12/2021, những người chơi số lô, số đề của **Đ** thắng cược số tiền 25.850.000 đồng, gồm: người chơi trúng các số lô 04 là 05 điểm, số 89 là 05 điểm (02 nháy), số 93 là 10 điểm, số 73 là 15 điểm, số 70 là 10 điểm (02 nháy), số 66 là 10 điểm, số 45 là 05 điểm (02 nháy), số 23 là 05 điểm, số 25 là 05 điểm (02 nháy), số 29 là 05 điểm, số 20 là 05 điểm, số 69 là 05 điểm (02 nháy), số 35 là 20 điểm, tổng số điểm lô người chơi thắng cược là 135 điểm lô x 80.000 đồng = 10.800.000 đồng; hai người chơi trúng số đề 73 trị giá 215.000 đồng được thắng cược số tiền 15.050.000 đồng.

Tổng số tiền **Đ** đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề trong ngày 19/12/2021 là: 14.377.500 đồng + 25.850.000 đồng = 40.227.500 đồng. (Bút lục: 100-105).

Trong số những người mua số lô, số đề của **Đ** trong ngày 19/12/2021 có **Trần Văn T1**, sinh năm 1994 trú tại **thôn Đ, xã T, huyện L**. **T1** đã mua của **Đ** các số lô: 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29 mỗi số 05 điểm = 40 điểm x 23.000 đồng = 920.000 đồng; các số đề 35, 48, 53 mỗi số 10.000 đồng = 30.000 đồng. Tổng số tiền **Đ** đã thanh toán trả **Đ** là 950.000 đồng. Kết quả mở thưởng Xổ số kiến thiết **M**, **T1** trúng các số lô 23 là 05 điểm, số 25 là 05 điểm (02 nháy), số 29 là 05 điểm tương ứng số tiền thắng cược là 1.600.000 đồng.

- Ngày 20/12/2021, **Đ** tiếp tục bán số lô, số đề cho khách qua đường tại nhà và ghi vào sổ để theo dõi. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, **Trần Văn T1** và **Hoàng Văn K**, sinh năm 2000 trú tại **thôn N, xã C, huyện L** đến nhà **Đ** để thanh toán tiền thắng đề và mua số lô, số đề. **T1** đưa cho **Đ** tờ cấp đề của ngày 19/12/2021 và được **Đ** trả 1.600.000 đồng tiền thắng cược. Sau đó, **T1** mua của **Đ** các số lô, số đề của ngày 20/12/2021 gồm: các số lô 12, 21, 26, 62, 47, 74 mỗi số 20 điểm; lô xiên các cặp số 12-62 và 21-62 mỗi số 100.000 đồng; các số đề 36, 48, 64, 64, 78, 94, 21, 12, 11, 33 mỗi số 10.000 đồng; **K** cũng mua của **Đ** các số lô, số đề gồm: Số lô 20, 58, 85, 37, 72 mỗi số 20 điểm; lô xiên cặp số 37-72 là 100.000 đồng; các số đề 20, 58, 85, 37, 72 mỗi số 20.000 đồng. Đồng ghi các số lô, số đề mà **T1** và **K** mua vào sổ và vào tờ vé xổ số kiến thiết Bắc Giang, loại vé 10.000 đồng đề ngày 20/12/2021 giao cho **T1** và **K** giữ. **T1** thanh toán trả **Đ** 2.990.000 đồng, còn **K** thanh toán trả **Đ** 2.450.000 đồng tiền đề. Khi **Đ** vừa bán số lô, số đề cho **T1** và **K** xong thì bị tổ công tác **Công an huyện L** phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tổng số tiền **Đ** đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho **Trần Văn T1**, **Hoàng Văn K** và khách qua đường trong ngày 20/12/2021 là: 12.700.000 đồng, gồm: Tiền bán số lô được 334 điểm x 22.500 đồng = 7.515.000 đồng; tiền bán đề lô xiên (xiên 2, xiên 3) được 460.000 đồng; tiền bán đề 3 số được 140.000 đồng; tiền bán số đề được 4.585.000 đồng.

Đối với các tờ vé xổ số kiến thiết Bắc Giang ghi chữ và số; tờ bảng kê dự thưởng, giấy tờ và quyển sổ ngoài bìa ghi "XUÂN HẠ THU ĐÔNG" có ghi chữ và số (ngoài

các ngày 19, 20/12/2021), **Đ** khai là tờ nháp hàng ngày, không phải là các số lô, số đề đã bán cho khách qua đường nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với **Đ**.

Về những đối tượng mua số lô, số đề của **Đ**, **Đ** khai là khách qua đường không rõ nhân thân, lại lịch ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với **Trần Văn T1** và **Hoàng Văn K** có hành vi mua số lô, số đề của **Đ**. Kết quả xác minh xác định **T1** và **K** đều chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc; lượng tiền không đủ truy cứu trách nhiệm hình sự, nên ngày 20/02/2022, **Công an huyện L** đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với **T1** và **K** về hành vi "Đánh bạc".

Về số đồ vật, tài sản thu giữ khi bắt quả tang và qua khám xét, qua điều tra xác định: Số tiền 11.575.000 đồng là tiền **Đ** dùng để thanh toán tiền thắng thua đề và do bán số lô, số đề mà có; 02 bút chiếc bút nước chữ A và 01 máy tính Casio là phương tiện **Đ** dùng sử dụng vào việc bán số lô, số đề;

Số đồ vật, tài sản còn lại gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; 01 đầu thu Camera và dây nguồn là tài sản của **Đ** không liên quan đến việc phạm tội nên ngày 14/02/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại Đồng những tài sản này.

Vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý gồm: Số tiền 11.575.000 đồng; 02 bút nước chữ A và 01 máy tính Casio.

Tại Cơ quan điều tra, **Trần Phú Đ** đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 20/3/2022 của **Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam** đã truy tố bị cáo **Trần Phú Đ** về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015

Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm 15/2022/HSST ngày 19/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang đã xét xử và quyết định:

1. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Trần Phú Đ** 16 (mười sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ (từ ngày 20/12/2021 đến ngày 29/12/2021).

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo **Trần Phú Đ** 10.000.000 (mười triệu) đồng sung công quỹ nhà nước.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi cấp sơ thẩm xét xử xong, ngày 22/4/2022, bị cáo **Trần Phú Đ** có đơn kháng cáo với nội dung: đề nghị xem xét xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo

Tại phiên toà phúc thẩm: Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Lý do: Bị cáo thấy hành vi của mình là sai, bị cáo xin từ bỏ và hứa không tái phạm nữa. Bị cáo đã tự nguyện nộp tiền phạt bạc và án phí là 10.200.000 đồng, chấp hành tốt chính sách, pháp luật ở địa phương, tích cực tham gia ủng hộ các quỹ từ thiện, anh trai ruột bị cáo có bằng khen, huy chương vì sự nghiệp xây dựng, bố vợ bị cáo có huy chương kháng chiến hạng nhất, anh cả **Trần Ngọc C1** có huy hiệu 55 năm tuổi đảng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo **Trần Phú Đ**, xử phạt bị cáo **Trần Phú Đ** 16 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 32 tháng.

Bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo **Trần Phú Đ** nói lời sau cùng: Mong HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo **Trần Phú Đ** nộp theo đúng các quy định của pháp luật nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp cần được chấp nhận để xem xét.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thấy đủ cơ sở xác định:

Trong các ngày 19 và 20/12/2021, **Trần Phú Đ** hai lần có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua bán số lô, số đề cho khách qua đường để tự thanh toán tiền thắng thua với khách hàng tại nhà **Đ** nhằm thu lợi bất chính. Số tiền **Đ** đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề với khách qua đường trong ngày 19/12/2021 là 40.227.500 đồng; ngày 20/12/2021 là 12.700.000 đồng.

Hành vi nêu trên của **Trần Phú Đ** đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Án sơ thẩm đã căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ và diễn biến tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm đã xét xử bị cáo tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo **Trần Phú Đ** thì thấy:

- Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt:

Án sơ thẩm xem xét, đánh giá tính chất nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo.

Áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo, xử phạt bị cáo 16 tháng tù về tội “Đánh bạc” là tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Bởi lẽ, bị cáo phạm tội hai lần, số tiền đánh bạc khá lớn. Do vậy, không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt, cần giữ nguyên mức án sơ thẩm đã tuyên.

- Đối với kháng cáo xin hưởng án treo:

Bị cáo là nhân dân lao động, có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có thái độ khai báo thành khẩn, đã nộp tiền thu lời bắt chính. Sau khi án sơ thẩm xử xong, bị cáo đã tự nguyện nộp tiền phạt bạc và án phí là 10.200.000 đồng, có xác nhận của Trưởng công an xã N là luôn chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương, tích cực tham gia ủng hộ các loại quỹ phòng chống Covid 19, quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ chất độc da cam, quỹ vì người nghèo. Bố vợ bị cáo có Huy chương kháng chiến, hai anh trai bị cáo có nhiều thành tích được khen thưởng. Do vậy cần áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xét bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, tại cấp phúc thẩm có thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Do vậy, có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo theo Điều 65 BLHS và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt chuyển cho bị cáo hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh bắc G cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành người tốt.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo bị cáo Trần Phú Đ được chấp nhận nên bị cáo Trần Phú Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị HĐXX không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1 . Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Phú Đ, S1 bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Phú Đ 01 năm 04 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 năm 08 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 19/10/2022.

Giao bị cáo cho UBND xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 93 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xác nhận bị cáo **Trần Phú Đ** đã nộp 10.200.000 đồng tiền phạt bạc và án phí hình sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0005285 ngày 05/05/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo **Trần Phú Đ** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm .

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND tỉnh Bắc Giang;
- TAND huyện Lục Nam;
- VKSND huyện Lục Nam;
- CC THADS huyện Lục Nam;
- Công an huyện Lục Nam;
- Sở Tư pháp Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hải Vinh